

Số: 931 /QĐ-UBND

Lý Sơn, ngày 26 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán vốn dự án hoàn thành công trình: Duy tu,
sửa chữa hệ thống cung cấp nước sinh hoạt trung tâm huyện,
Nhà máy lọc nước biển thành nước ngọt An Bình**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23/6/2023; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 Quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công; số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; số 138/2024/NĐ-CP ngày 24/10/2024 Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND huyện: số 1263/QĐ-UBND ngày 11/11/2024 về việc điều chỉnh, bổ sung vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 từ nguồn vốn Ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh và đối ứng ngân sách huyện; số 1323/QĐ-UBND ngày 25/11/2024 về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Duy tu, sửa chữa hệ thống cung cấp nước sinh hoạt trung tâm huyện, Nhà máy lọc nước biển thành nước ngọt An Bình; số 1334/QĐ-UBND ngày 28/11/2024 về việc

phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án: Duy tu, sửa chữa hệ thống cung cấp nước sinh hoạt trung tâm huyện, Nhà máy lọc nước biển thành nước ngọt An Bình;

Theo đề nghị của Đội Quản lý trật tự xây dựng, đô thị và môi trường huyện Lý Sơn tại Tờ trình số 12/TTr-ĐQLĐT ngày 26/3/2025 về việc xin phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành thuộc dự án: Duy tu, sửa chữa hệ thống cung cấp nước sinh hoạt trung tâm huyện, Nhà máy lọc nước biển thành nước ngọt An Bình và kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành tại Báo cáo số 76/BC-TCKH ngày 23/6/2025 của Phòng Tài chính – Kế hoạch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn dự án hoàn thành với các nội dung sau:

1. Tên công trình: Duy tu, sửa chữa hệ thống cung cấp nước sinh hoạt trung tâm huyện, Nhà máy lọc nước biển thành nước ngọt An Bình.

2. Chủ đầu tư: Đội Quản lý trật tự xây dựng, đô thị và môi trường huyện Lý Sơn.

3. Địa điểm xây dựng: Tại hệ thống cung cấp nước sinh hoạt trung tâm huyện, Nhà máy lọc nước biển thành nước ngọt An Bình.

4. Thời gian khởi công - hoàn thành: Bắt đầu tháng 12/2024, hoàn thành tháng 01/2025.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Tổng dự toán được phê duyệt điều chỉnh lần cuối	Chi phí đầu tư được quyết toán
Tổng số	1.200.000.000	1.196.537.300
- Chi phí xây dựng	1.047.451.470	1.044.254.000
- Chi phí QLDA	33.430.702	33.411.300
- Chi phí tư vấn xây dựng	112.571.860	112.572.000
- Chi phí khác	6.361.595	6.300.000
- Chi phí dự phòng	184.008	0

(Chi tiết có phụ lục 01 kèm theo)

2. Vốn đầu tư

Đơn vị tính: đồng

Nguồn vốn	Tổng mức đầu tư dự án được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Giá trị phê duyệt quyết toán	Đã thanh toán	Thu hồi nộp ngân sách	Còn được thanh toán
Tổng cộng	1.200.000.000	1.196.537.300	1.193.404.300	3.167.000	6.300.000
Ngân Trung ương	1.090.000.000	1.090.000.000	1.090.000.000		
Ngân sách tỉnh	50.000.000	50.000.000	50.000.000		
Ngân sách huyện	60.000.000	56.537.300	53.404.300	3.167.000	6.300.000

3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số	1.196.537.300			
- Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	1.196.537.300			
- Tài sản ngắn hạn				

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: 0 đồng.

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: không có.

Điều 3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
	Tổng cộng	1.196.537.300	
1	Ngân Trung ương	1.090.000.000	
2	Ngân sách tỉnh	50.000.000	
3	Ngân sách huyện	56.537.300	

1.2. Các khoản công nợ tính đến thời điểm thẩm tra:

- Nợ phải thu: 3.167.000 đồng.

- Nợ phải trả: 6.300.000 đồng.

(Chi tiết có phụ lục số 02 kèm theo)

Thực hiện công nợ của công trình: Đề nghị chủ đầu tư nộp 3.167.00 đồng vào ngân sách huyện và sử dụng vốn đã bố trí cho dự án trong năm 2024 được chuyển sang năm 2025 tại Quyết định số 175/QĐ-UBND ngày 26/02/2025 của UBND huyện Lý Sơn để trả nợ là 6.300.000 đồng.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản

ST T	Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản cố định (đồng)	Tài sản ngắn hạn (đồng)
1	Đội trưởng Đội Quản lý trật tự xây dựng, đô thị và môi trường huyện Lý Sơn	1.196.537.300	

3. Trách nhiệm của đơn vị, cơ quan có liên quan: Chủ đầu tư có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện các nội dung theo được phê duyệt tại Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng huyện; Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch; Đội trưởng Đội Quản lý trật tự xây dựng, đô thị và môi trường huyện Lý Sơn; Trưởng phòng Giao dịch số 23 thuộc Kho bạc Nhà nước khu vực XII và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /g

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- CT, các PCT UBND huyện;
- VPH: CVP, PCVP, CV;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Phạm Thị Hương

PHỤ LỤC SỐ 1: BẢNG TỔNG HỢP CHI PHÍ ĐẦU TƯ

Công trình: Duy tu, sửa chữa hệ thống cung cấp nước sinh hoạt trung tâm huyện,

Nhà máy lọc nước biến thành nước ngọt An Bình

(Kèm theo Quyết định số 931/QĐ-UBND ngày 26/6/2025 của Chủ tịch UBND huyện Lý Sơn)

Đơn vị tính: đồng

TT	Danh mục	Giá trị dự toán được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Giá trị chủ đầu tư trình xin phê duyệt	Giá trị thẩm tra	Chênh lệch giữa giá trị thẩm tra và dự toán	Chênh lệch giữa giá trị thẩm tra và giá trị chủ đầu tư trình
I	Chi phí xây dựng	1.047.451.470	1.047.421.000	1.044.254.000	-3.197.470	-3.167.000
II	Chi phí QLDA	33.430.702	33.411.300	33.411.300	-19.402	0
III	Chi phí tư vấn	112.571.861	112.572.000	112.572.000	403	0
1	Chi phí khảo sát, lập BCKTKT	57.921.047	57.921.000	57.921.000	-47	0
	Chi phí thẩm tra thiết kế BVTC và dự toán	4.928.264	4.928.000	4.928.000	0	0
2	Chi phí lập HSMT và đánh giá HSDT	6.480.000	6.480.000	6.480.000	0	0
3	Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu	5.000.000	5.000.000	5.000.000	0	0
4	Chi phí giám sát thi công xây lắp	38.242.550	38.243.000	38.243.000	450	0
IV	Chi phí khác	6.361.959	6.361.959	6.300.000	-61.959	-61.959
1	Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán	6.361.959	6.361.959	6.300.000	-61.959	-61.959
V	Dự phòng	184.008	0	0	-184.008	0
VI	Tổng cộng	1.200.000.000	1.199.766.259	1.196.537.300	-3.462.436	-3.228.959

PHỤ LỤC SỐ 2: BẢNG CÔNG NỢ**Công trình: Duy tu, sửa chữa hệ thống cung cấp nước sinh hoạt trung tâm huyện,****Nhà máy lọc nước biến thành nước ngọt An Bình***(Kèm theo Quyết định số 931/QĐ-UBND ngày 26/6/2025 của Chủ tịch UBND huyện Lý Sơn)**Đơn vị tính: đồng*

Số TT	Đơn vị	Nội dung công việc	Giá trị quyết toán	Số đã thanh toán	Công nợ đến thời điểm thẩm tra	
					Phải thu	Phải trả
1	Công ty TNHH tư vấn xây dựng và Dịch vụ Đại Kỷ Nguyên	Chi phí thi công xây lắp	1.044.254.000	1.047.421.000	3.167.000	0
2	Công ty TNHH tư vấn xây dựng thương mại PM Trung Nghĩa	Chi phí khảo sát, lập báo cáo KTKT	57.921.000	57.921.000	0	0
3	Công ty TNHH tư vấn xây dựng thương mại Vạn Thành	Chi phí thẩm tra thiết kế BVTC và dự toán	4.928.000	4.928.000		
4	Đội Quản lý trật tự xây dựng, đô thị và môi trường	Quản lý dự án	33.411.300	33.411.300	0	0
5	Công ty TNHH tư vấn xây dựng thương mại Vạn Thành	Chi phí giám sát thi công xây lắp	38.243.000	38.243.000	0	0
6	Công ty CP tư vấn và khảo sát xây dựng số 5	Chi phí lập HSMT và đánh giá HSDT	6.480.000	6.480.000	0	0
7	Công ty TNHH xây dựng và thương mại dịch vụ Thiên Ân	Chi phí thẩm định HSMT và kết quả lựa chọn nhà thầu	5.000.000	5.000.000		0
8	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Chi phí thẩm tra quyết toán	6.300.000		0	6.300.000
		Tổng cộng	1.196.537.300	1.193.404.300	3.167.000	6.300.000